

Số: 01/2021/QĐST - DS

TP. Thanh Hóa, ngày 05 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Yêu cầu tuyên bố một người đã chết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA.**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Lan Anh

*Th- ký phiên họp:* Bà Lương Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh hóa tham gia phiên họp:***

Bà Tạ Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh hóa tiến hành mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2021, về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết. Theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2021/QĐST - DS ngày 27 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1962 “Có mặt”

Địa chỉ: đường Q, phường T, thành phố H, tỉnh H.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Tất L - Sinh năm 1964 “Vắng mặt”

Nơi cư trú cuối cùng: đường Q, phường T, thành phố H, tỉnh H.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Tất L xây dựng gia đình với nhau năm 1991, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn, sau khi kết hôn tại UBND xã G, huyện S, (nay là xã G, huyện H, tỉnh H), ông bà chung sống hạnh phúc với nhau và có 02 người con là Lê Tất C và Lê Tất H. Vào khoảng cuối năm 1995 ông Lê Tất L đã tự

ý bỏ nhà đi không rõ nguyên nhân, bà H và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi, kể cả bà H đã tìm kiếm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, nhưng không có kết quả. Nay bà H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết tuyên bố ông Lê Tất L đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1] Sau khi thụ lý hồ sơ vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố H đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết là ông Lê Tất L theo quy định của pháp luật. Đăng trên báo Nhân dân 03 số liên tiếp và đăng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 số phát sóng liên tiếp. Đến nay đã hết thời hạn công bố thông báo; Tòa án cũng đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì về ông L. Căn cứ thông tin do đương sự cung cấp cũng như xác nhận của Công an phường T, thành phố H thì ông L có thời gian biệt tích từ cuối năm 1995. Vì bà H không nhớ ngày, tháng mà chỉ biết là cuối năm ông L biệt tích, nên theo quy định điểm c khoản 3 Điều 146 của BLDS thì được xác định cuối năm là ngày cuối cùng của tháng mười hai. Do đó khẳng định ông Lê Tất L có thời gian biệt tích hoàn toàn trên 05 năm (Thực tế theo xác nhận của Công an phường T thì ông L có thời gian biệt tích năm 1995), do đó có đủ cơ sở để xác định ông Lê Tất L đã chết ngày 31/12/2000.

Xét đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về yêu cầu tuyên bố ông Lê Tất L đã chết là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H tuyên bố ông Lê Tất L đã chết.

[3] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 4 Điều 27; Điều 361; Điều 392; Điều 393; Điều 371; Khoản 1 Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 71; Điều 72; điểm c khoản 3 Điều 146 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H. Tuyên bố ông Lê Tất L đã chết ngày 31/12/2000.

2. Về quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ thân thân khác; Về quan hệ tài sản, thừa kế của ông Lê Tất L được giải quyết như đối với người đã chết.

3. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012579 ngày 17/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H (Bà H đã nộp đủ lệ phí DSST).

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Ng-ời yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

**Nơi nhận:**

- VKSNDTP. H;
- THADSTP. H;
- Ng-ời yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- UBND phường T;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Lan Anh**